

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW của Bộ Chính trị “về phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ phát triển bền vững đất nước trong tình hình mới”

Thực hiện Chương trình hành động số 58-CTr/TU, ngày 07/6/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW, ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị “về phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ phát triển bền vững đất nước trong thời kỳ mới trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng” (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 36-NQ/TW và Chương trình hành động số 58-CTr/TU); Ban Thường vụ Huyện ủy Lạc Dương xây dựng kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Nghị quyết số 36-NQ/TW và Chương trình hành động số 58-CTr/TU nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội, cán bộ, đảng viên và nhân dân về vai trò, tầm quan trọng của phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ phát triển bền vững đất nước trong thời kỳ mới.

- Cụ thể hóa và triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 36-NQ/TW và Chương trình hành động số 58-CTr/TU đi vào thực tiễn đời sống của nhân dân trên địa bàn huyện Lạc Dương.

- Khai thác, sử dụng có hiệu quả tiềm năng, lợi thế về khí hậu, thổ nhưỡng và các nguồn lực để phát huy lợi thế, phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học trên các lĩnh vực ưu thế như nông nghiệp (giống, sản xuất, chế biến, bảo quản nông sản; môi trường; y tế...).

2. Yêu cầu

- Việc triển khai Nghị quyết số 36-NQ/TW và Chương trình hành động số 58-CTr/TU phải nghiêm túc, thiết thực, hiệu quả, đồng bộ từ huyện đến cơ sở; huy động được sự vào cuộc của các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị, các tổ chức xã hội, cộng đồng doanh nghiệp và các tầng lớp nhân dân tham gia thực hiện; thường xuyên kiểm tra, giám sát, định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

- Trong quá trình triển khai thực hiện phải bám sát quan điểm, mục tiêu, định hướng, nhiệm vụ và giải pháp Nghị quyết của Trung ương và Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát, kịp thời khắc phục khó khăn, vướng mắc, đảm bảo việc triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ đạt hiệu quả, chất lượng và đúng tiến độ Kế hoạch đề ra.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát: Tập trung nguồn lực đầu tư phát triển và ứng dụng rộng rãi công nghệ sinh học vào sản xuất và đời sống; tăng cường hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp đầu tư, nghiên cứu, sản xuất, thương mại hóa các sản phẩm từ công nghệ sinh học trong các lĩnh vực nông nghiệp, công nghiệp, y tế, bảo vệ môi trường, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững trên địa bàn huyện.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025 và 2030, tầm nhìn đến 2045

- Tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp triển khai nghiên cứu, phát triển các công nghệ sinh học thế hệ mới, đạt trình độ tiên tiến trong khu vực ở một số lĩnh vực quan trọng; tiếp cận và làm chủ công nghệ sản xuất các sản phẩm công nghệ sinh học ứng dụng trong nông nghiệp, công nghiệp, y tế, bảo vệ môi trường.

- Tiếp cận kịp thời các ứng dụng công nghệ sinh học vào sản xuất, bảo quản và chế biến nông sản và ứng dụng các chế phẩm sinh học, thiên địch để thay thế dần các sản phẩm hóa học trong sản xuất nông nghiệp.

- Ứng dụng công nghệ sinh học trong quản lý, bảo vệ môi trường, xử lý chất thải và bảo tồn đa dạng sinh học; tăng dần tỷ lệ các loại chất thải hữu cơ có thể tái chế bằng các biện pháp sinh học đạt trên 20% chất thải phát sinh.

- Ngành y tế tiếp cận và ứng dụng được các quy trình kỹ thuật, công nghệ ứng dụng công nghệ sinh học tiên tiến, hiện đại trong y tế tại địa phương.

- Công nghệ sinh học trở thành ngành kinh tế - kỹ thuật quan trọng, đặc biệt là trong lĩnh vực nông nghiệp (*giống, chế biến, bảo quản; phòng bệnh....*); đóng góp vào GRDP của huyện.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tuyên truyền, quán triệt, nâng cao nhận thức về phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học trong tình hình mới

- Các cấp ủy đảng, chính quyền, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh tuyên truyền, quán triệt, nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên, các tầng lớp nhân

dân và cộng đồng doanh nghiệp về vai trò, tầm quan trọng của phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, nâng cao đời sống Nhân dân; quán triệt sâu sắc quan điểm phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học là một nội dung, nhiệm vụ được xác định trong chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của các địa phương, ngành, lĩnh vực; cụ thể hóa nội dung phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học gắn với thực hiện các chương trình, dự án, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, đơn vị và của huyện.

- Ban Tuyên giáo Huyện ủy chỉ đạo, định hướng các cơ quan thông tin truyền thông, báo chí trên địa bàn huyện đẩy mạnh tuyên truyền về nội dung, quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp, tình hình và kết quả thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW và Chương trình hành động số 58-CTr/TU tại các địa phương, đơn vị; nâng cao chất lượng các chuyên mục, phóng sự, tin, bài tuyên truyền, giới thiệu về thành tựu công nghệ sinh học trên địa bàn huyện; tăng cường tuyên truyền, cổ vũ, kịp thời khen thưởng, tôn vinh các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tiêu biểu, điển hình, hoạt động hiệu quả trong nghiên cứu, phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học vào sản xuất và đời sống.

2. Rà soát các cơ chế, chính sách phục vụ phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học

- Rà soát các cơ chế, chính sách phục vụ phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học trên địa bàn huyện; thu hút có hiệu quả các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân nghiên cứu, ứng dụng, sản xuất sản phẩm công nghệ sinh học; bảo đảm an toàn sinh học; sản xuất các sản phẩm công nghệ sinh học có giá trị cao trong các lĩnh vực nông nghiệp, công nghiệp, y dược, quốc phòng, an ninh; đào tạo, sử dụng nguồn nhân lực công nghệ sinh học trên địa bàn huyện; xây dựng cơ chế bảo đảm mối liên kết, gắn bó giữa các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trong nghiên cứu, phát triển, chuyển giao và ứng dụng công nghệ sinh học.

- Xây dựng, triển khai các chương trình khoa học và công nghệ về phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học trên địa bàn huyện.

3. Tập trung phát triển, ứng dụng hiệu quả công nghệ sinh học trong sản xuất và đời sống

- Ưu tiên đầu tư, hỗ trợ kinh phí đối với các nhiệm vụ khoa học và công nghệ thuộc lĩnh vực công nghệ sinh học phục vụ phát triển các ngành, lĩnh vực.

- Tạo điều kiện thuận lợi, thúc đẩy việc nghiên cứu và ứng dụng công nghệ sinh học trong nông nghiệp để sản xuất, bảo quản, chế biến, kinh doanh, dịch vụ các sản phẩm, hàng hóa chủ lực nhằm nâng cao chất lượng và sức cạnh tranh cao

trên thị trường, phục vụ tốt việc tiêu dùng và xuất khẩu.

- Khuyến khích chuyển giao, đầu tư ứng dụng công nghệ mới, tiếp cận có hiệu quả các tiến bộ kỹ thuật trong lĩnh vực công nghệ sinh học nông nghiệp vào sản xuất và đời sống. Thúc đẩy, khuyến khích doanh nghiệp hoạt động và đầu tư vào lĩnh vực chuyển giao công nghệ, sản xuất, kinh doanh và dịch vụ các sản phẩm, hàng hóa do công nghệ sinh học nông nghiệp tạo ra. Tạo điều kiện cho các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực công nghệ sinh học nông nghiệp được hưởng những chính sách ưu đãi cao nhất theo quy định hiện hành của nhà nước về vay vốn, thuế và quyền sử dụng đất đai.

- Chú trọng việc ứng dụng công nghệ sinh học trong nông nghiệp, tạo ra các giống cây trồng, vật nuôi thích nghi với biến đổi khí hậu, chống chịu sâu bệnh, có năng suất, chất lượng và hiệu quả kinh tế cao; các vắc xin và chế phẩm sinh học phòng bệnh cho vật nuôi, cây trồng, nhất là các loại dịch bệnh nguy hiểm, mới phát sinh, góp phần xây dựng nền nông nghiệp tuần hoàn, thông minh, an toàn, hiệu quả, bảo tồn và phát triển các nguồn gen quý hiếm. Chủ động tiếp cận công nghệ gen thế hệ mới; đẩy mạnh nghiên cứu, phát triển, xây dựng tiềm lực công nghệ sinh học. Tập trung đầu tư nghiên cứu có trọng tâm, trọng điểm, gắn kết với nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

- Phát triển, ứng dụng, hiện đại hoá công nghệ sinh học trong chế biến các sản phẩm an toàn, hiệu quả, có giá trị cao từ nguồn nguyên liệu trong huyện.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ sinh học trong lĩnh vực y tế, nhất là các nguyên liệu và các loại thuốc sinh học, thực phẩm chức năng có nguồn gốc từ thảo dược.

- Chú trọng phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học trong bảo vệ môi trường; giảm thiểu suy thoái, phục hồi và cải thiện chất lượng môi trường, bảo tồn thiên nhiên, đa dạng sinh học, sử dụng bền vững nguồn tài nguyên góp phần xây dựng nền kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn; sản xuất nhiên liệu, vật liệu sinh học thân thiện với môi trường.

- Tập trung triển khai quy hoạch gắn với quy hoạch vùng huyện để phát triển công nghệ sinh học theo quy định, khai thác tối đa lợi thế vùng nhằm sản xuất các sản phẩm chủ lực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội; liên kết các doanh nghiệp nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm công nghệ sinh học.

- Hỗ trợ doanh nghiệp công nghệ sinh học nâng cao năng lực tiếp cận công nghệ mới, sở hữu trí tuệ; nghiên cứu sản xuất sản phẩm công nghệ sinh học; xây dựng thương hiệu, thương mại hoá sản phẩm; khai thác, sử dụng hiệu quả các phát minh, sáng chế công nghệ sinh học có giá trị cao của thế giới, trong nước ứng

dụng hiệu quả trong công nghiệp sinh học trên địa bàn huyện.

4. Xây dựng nguồn nhân lực, tăng cường đầu tư cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu nghiên cứu, phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học trên địa bàn huyện

- Tăng cường liên kết giữa các doanh nghiệp công nghệ sinh học, đơn vị sử dụng lao động với các cơ sở đào tạo nhân lực công nghệ sinh học. Gắn đào tạo nhân lực với nghiên cứu khoa học và nhu cầu thực tiễn, bảo đảm số lượng và chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Tăng cường đầu tư nguồn lực nhằm nâng cao khả năng ứng dụng công nghệ sinh học, trong đó ngân sách nhà nước chủ yếu đầu tư nâng cao năng lực ứng dụng.

- Hỗ trợ, phát triển các cơ sở ươm tạo công nghệ sinh học, phòng nuôi cấy mô, các doanh nghiệp ứng dụng công nghệ sinh học. Hỗ trợ các doanh nghiệp nâng cao năng lực khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, hiện đại hoá công nghệ, thiết bị nhằm sản xuất sản phẩm công nghệ sinh học đạt trình độ yêu cầu; nâng cao năng lực của các cơ sở nuôi cấy, lai tạo giống, chế biến, bảo quản có áp dụng công nghệ sinh học.

5. Đẩy mạnh hợp tác về công nghệ sinh học

- Tăng cường hợp tác trong lĩnh vực công nghệ sinh học, tuân thủ các điều ước quốc tế có liên quan đến công nghệ sinh học mà Việt Nam tham gia, trong đó quan tâm nghiên cứu, chuyển giao công nghệ mới, công nghệ có giá trị cao vào huyện; hợp tác nghiên cứu mô hình phát triển kinh tế sinh học, quản lý tài nguyên, quản lý kinh tế - xã hội bền vững với các tổ chức quốc tế, các địa phương ở trong nước và ngoài nước có trình độ công nghệ sinh học phát triển.

- Xây dựng các chương trình, đề tài, dự án hợp tác với các địa phương trong và ngoài nước có nền công nghệ sinh học phát triển để tranh thủ sự hỗ trợ, giúp đỡ cho việc phát triển công nghệ sinh học trên địa bàn huyện.

- Tăng cường và nâng cao hiệu quả hợp tác trong lĩnh vực công nghệ sinh học với các tổ chức, các viện nghiên cứu và trường đại học lớn, có uy tín trong và ngoài nước nhằm tiếp cận, tiếp nhận chuyển giao các công nghệ tiên tiến.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo cụ thể hóa, xây dựng kế hoạch thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 36-NQ/TW, Chương trình hành động số 58-CTr/TU và Kế hoạch này; thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện và định kỳ tổng hợp, báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy.

2. Các cấp ủy, tổ chức cơ sở đảng, cơ quan, ban, ngành, đoàn thể xây dựng

kế hoạch thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Nghị quyết số 36-NQ/TW và Chương trình hành động số 58-CTr/TU và Kế hoạch này, gắn với nhiệm vụ chính trị và tình hình thực tiễn ở địa phương, đơn vị; định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân huyện và Ban Thường vụ Huyện ủy theo yêu cầu.

3. Ban Tuyên giáo Huyện ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn việc tuyên truyền, quán triệt thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW, Chương trình hành động số 58-CTr/TU và Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Thường trực Huyện ủy,
- Thường trực HĐND huyện,
- Ủy ban nhân dân huyện,
- Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện,
- Các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc,
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể huyện,
- Các đồng chí Huyện ủy viên,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ



Sử Thanh Hoài